

Số: 48/2021/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế (chưa bao gồm chi phí sinh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2) tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP; số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 16/2021/TT-BYT ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2;

Xét Tờ trình số 463/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế (chưa bao gồm chi phí sinh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2) tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội

đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm Y tế (chưa bao gồm chi phí sinh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2) tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước; đối tượng không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm Y tế tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm)

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ	Giá quy định bao gồm chi phí trực tiếp và tiền lương (đồng)
A	B	1
I	Xét nghiệm SARS-CoV-2 Ag test nhanh	16.400
II	Xét nghiệm SARS-CoV-2 Ag miễn dịch tự động/bán tự động	38.500
III	Xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR trong trường hợp mẫu đơn, gồm:	166.800
1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	63.200
2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	103.600
IV	Xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR trong trường hợp mẫu gộp	
1	Trường hợp gộp ≤ 5 que tại thực địa (nơi lấy mẫu)	94.300
1.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	31.600
1.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	62.700
2	Trường hợp gộp 6-10 que tại thực địa (nơi lấy mẫu)	76.000
2.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	30.200

2.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	45.800
3	Trường hợp gộp ≤ 5 mẫu tại phòng xét nghiệm	139.300
3.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	65.900
3.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	73.400
4	Trường hợp gộp 6-10 mẫu tại phòng xét nghiệm	122.500
4.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	66.800
4.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	55.700

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 16 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBNDTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội Đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Dũng